

Số: ~~83A~~ /2019/CV-TC.FECON

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
- Quý Cổ đông và các nhà đầu tư

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần FECON
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tháp CEO, Lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 6269 0481 Fax: (84-24) 6269 0484
- Vốn điều lệ: 943.445.620.000 đồng
- Mã chứng khoán: FCN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ- ĐHĐCĐ.FECON	27/04/2018	<p>Thông qua những nội dung như sau :</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty năm 2017 và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017; 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2017; 3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017; 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 ; 5. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018; 6. Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty là 100% vốn điều lệ, ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để hoàn thành việc nói room này;

			<p>7. Thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập để Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2018;</p> <p>8. Thông qua quyết toán mức lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017;</p> <p>9. Thông qua dự kiến mức lương, thù lao và mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018;</p> <p>10. Thông qua việc Ban hành Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2018.</p> <p>11. Thông qua việc Ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2018.</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/	Số buổi họp HDQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Việt Khoa	Chủ tịch HDQT	18/06/2004	5	100%	
2	Hà Thế Phương	Phó chủ tịch HDQT	18/06/2004	5	100%	
3	Hà Thế Lộng	Ủy viên HDQT	18/06/2004	5	100%	
4	Hà Cừ Long	Ủy viên HDQT	07/01/2013	5	100%	
5	Trần Trọng Thắng	Ủy viên HDQT	18/06/2004	5	100%	
6	Phạm Quốc Hùng	Ủy viên HDQT	18/06/2004	5	100%	
7	Nguyễn Quang Hải	Ủy viên HDQT	18/06/2004	5	100%	
8	Phùng Tiến Trung	Ủy viên HDQT	24/4/2015	5	100%	

9	Takano Satoshi	Ủy viên HĐQT	01/07/2014	5	100%	
---	----------------	-----------------	------------	---	------	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, các Giám đốc chức năng và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất; tiếp nhận thường xuyên và đầy đủ báo cáo của Tổng Giám đốc và có những chỉ đạo kịp thời:

- (i.) Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;
- (ii.) Chỉ đạo hoàn thành 02 đợt phát hành cổ phiếu: phát hành ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu và phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP 2018);
- (iii.) Chỉ đạo việc lập báo cáo tài chính Quý I, Bán niên, 9 tháng và báo cáo tài chính năm 2018

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Thường trực Hội đồng quản trị: được giao nhiệm vụ giải quyết và phê duyệt kịp thời một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về các hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được ủy quyền. Trong năm 2018, thường trực Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp, chế độ báo cáo, chế độ thông tin; thẳng thắn trao đổi, chất vấn với Ban Tổng giám đốc, cùng thảo luận, bàn bạc với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị của Công ty.

3.2 Ban Pháp chế - Thư ký: tham mưu trực tiếp cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc các nội dung liên quan đến pháp lý trong quá trình hoạt động của Công ty, có nhiệm vụ chuẩn bị thông tin, tài liệu phục vụ các buổi họp Hội đồng quản trị, ghi và lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội đồng quản trị; là cầu nối giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng như với Cổ đông của Công ty. Trong năm 2018, Ban Pháp chế - Thư ký đã thực hiện tốt vai trò truyền đạt thông tin để thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật; cung cấp thông tin đến các Cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty, đảm bảo các hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2018:

Các Nghị Quyết:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT.FECON	08/01/2018	Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty CP xử lý nền FECON Shanghai

2	02/2018/NQ-HĐQT.FECON	23/01/2018	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP 2018)
3	03/2018/NQ-HĐQT.FECON	23/01/2018	Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP 2018) và Danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP 2018
4	04/2018/NQ-TTHĐQT.FECON	31/01/2018	Bổ nhiệm Trưởng Phòng Cung ứng
5	05/2018/NQ-TTHĐQT.FECON	26/02/2018	Phê duyệt Kế hoạch SXKD các đơn vị thành viên FECON năm 2018
6	06/2018/NQ-TTHĐQT.FECON	26/02/2018	Phê duyệt Kế hoạch SXKD của Công ty CP FECON năm 2018
7	07/2018/NQ-TTHĐQT.FECON	05/03/2018	Phê duyệt phương án vay vốn theo Hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng –VPB Hội sở
8	08/2018/NQ-HĐQT.FECON	05/03/2018	Phân phối số lượng cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận số 92/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 29/12/2017
9	09/2018/NQ-HĐQT.FECON	09/03/2018	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận số 92/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 29/12/2017
10	10/2018/NQ-HĐQT.FECON	14/03/2018	Kế hoạch Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2018

11	11/2018/NQ-HĐQT.FECON	14/03/2018	Thông qua hồ sơ Đăng ký bổ sung & Niêm yết bổ sung chứng khoán
12	12/2018/NQ-HĐQT.FECON	22/03/2018	Phê duyệt phương án Vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Thăng Long
13	13/2018/NQ-HĐQT.FECON	22/03/2018	Phân phối số lượng cổ phiếu còn dư do CBCNV không đăng ký mua hết trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP 2018)
14	14/2018/NQ-HĐQT.FECON	27/03/2018	Tăng vốn điều lệ và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp
15	15/2018/NQ-HĐQT.FECON	04/04/2018	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty năm 2018 (ESOP 2018)
16	16A/2018/NQ-HĐQT.FECON	26/04/2018	Bảo lãnh nghĩa vụ của Công ty cổ phần Địa kỹ thuật tiên tiến Raito-FECON theo Hợp đồng vay ký với Ngân hàng Sumimoto Mitsui – Chi nhánh Hà Nội
17	17/2018/NQ-HĐQT.FECON	27/04/2018	Phương án vay vốn tại Công ty TNHH cho thuê tài chính quốc tế Việt Nam
18	17A/2018/NQ-HĐQT.FECON	09/05/2018	Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty cổ phần hạ tầng FECON
19	18/2018/NQ-HĐQT.FECON	09/05/2018	Tái cấu trúc một số khoản đầu tư

20	20/2018/NQ-HĐQT.FECON	09/05/2018	Tăng vốn góp vào FECON S&C và chuyển giao quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của cổ đông chiến lược tại TEDI cho FECON S&C
21	21/2018/NQ-HĐQT.FECON	11/05/2018	Góp bổ sung vốn đầu tư vào Dự án Điện mặt trời Vĩnh Hảo 6
22	22/2018/NQ-HĐQT.FECON	21/05/2018	Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty CP khoáng sản FECON Hải Đăng
23	23/2018/NQ-HĐQT.FECON	22/05/2018	Tăng vốn điều lệ và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp
24	23A/2018/NQ-HĐQT.FECON	28/05/2018	Chuyển nhượng cổ phần Công ty CP FECON Miltex thuộc sở hữu của FECON cho Công ty FECON S&C
25	24/2018/NQ-HĐQT.FECON	30/05/2018	Mua cổ phần Công ty CP Hạ tầng FECON
26	25/2018/NQ-HĐQT.FECON	01/06/2018	Vay vốn và dùng tài sản để đảm bảo tiền vay tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Thăng Long
27	26/2018/NQ-HĐQT.FECON	05/06/2018	Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2018 của FECON
28	27/2018/NQ-HĐQT.FECON	08/06/2018	Thực hiện các công việc liên quan đến tài sản đảm bảo tạm thời tại Ngân hàng TNCP ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Hoàn Kiếm
29	28/2018/NQ-HĐQT.FECON	26/06/2018	Vay vốn tại Ngân hàng TMPT TP.Hồ Chí Minh (HD Bank)
30	29/2018/NQ-HĐQT.FECON	10/07/2018	Ban hành Quy chế hoạt động NCKH & PT Công nghệ

31	31/2018/NQ-HĐQT.FECON	20/07/2018	Miễn nhiệm vị trí Giám đốc Nhân sự đối với bà Đỗ Thị Quỳnh
32	32/2018/NQ-HĐQT.FECON	24/07/2018	Lựa chọn KPMG là Đơn vị tư vấn chiến lược 2019-2025
33	34/2018/NQ-HĐQT.FECON	24/07/2018	Bổ nhiệm ông Vũ Phi Trường làm Giám đốc Trung Tâm Nguồn Nhân Lực
34	36/2018/NQ-HĐQT.FECON	24/07/2018	Bổ nhiệm ông Trương Văn Bình làm Trưởng Ban Pháp Chế Thư Ký
35	39/2018/NQ-HĐQT.FECON	13/08/2018	Thông qua việc cấp Bảo lãnh và sử dụng tài sản đảm bảo tại VRB
36	40/2018/NQ-HĐQT.FECON	14/08/2018	Thông qua phương án tăng vốn góp vào công ty CP công trình ngầm FECON (FCU)
37	41/2018/NQ-HĐQT.FECON	23/08/2018	Thông qua phương án tăng vốn góp vào công ty CP FECON South
38	42/2018/NQ-HĐQT.FECON	30/08/2018	Nhận chuyển nhượng 250.000 cổ phần tại Công ty cổ phần hạ tầng FECON (FCI)
39	43/2018/NQ-HĐQT.FECON	05/09/2018	Thông qua việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017
40	44A/2018/NQ-HĐQT.FECON	12/09/2018	Chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần khoáng sản FECON (FCM)
41	44/2018/NQ-HĐQT.FECON	21/09/2018	Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2017
42	45/2018/NQ-HĐQT.FECON	25/09/2018	Miễn nhiệm vị trí Kế toán trưởng đối với ông Trương Tuấn Tú

43	46/2018/NQ-HĐQT.FECON	25/09/2018	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Nghiênn làm Kế toán trưởng kể từ ngày 26/09/2018
44	46A/2018/NQ-HĐQT.FECON	25/09/2018	Chuyển nhượng 200.000 cổ phần Công ty CP Hạ tầng FECON
45	47/2018/NQ-HĐQT.FECON	28/09/2018	Sửa đổi nội dung nghị quyết số 44/2018/NQ-HĐQT.FECON ngày 21/09/2018 về việc thực hiện thanh toán cổ tức năm 2017
46	50/2018/NQ-HĐQT.FECON	12/10/2018	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần năng lượng Vĩnh Hảo 6 cho Nhà đầu tư
47	51/2018/NQ-HĐQT.FECON	22/10/2018	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Lan Anh làm Trưởng Phòng Nhân Sự
48	54/2018/NQ-HĐQT.FECON	26/10/2018	Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Trần Trọng Thắng
49	55/2018/NQ-HĐQT.FECON	26/10/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thanh làm Tổng giám đốc kể từ ngày 08/11/2018
50	57/2018/NQ-HĐQT.FECON	31/10/2018	Thông qua hồ sơ đăng ký bổ sung và niêm yết chứng khoán
51	58/2018/NQ-HĐQT.FECON	02/11/2018	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty
52	59/2018/NQ-HĐQT.FECON	12/11/2018	Hỗ trợ kinh phí Hoạt động năm học 2018-2019 của Trường THPT Ý Yên
53	60/2018/NQ-HĐQT.FECON	12/11/2018	Ủy quyền đại diện quản lý vốn góp tại Công ty CP khoáng sản FECON (FCM)

54	61/2018/NQ-HĐQT.FECON	01/11/2018	Bảo lãnh nghĩa vụ của FECON South tại VIB TP.Hồ Chí Minh
55	61/2018/NQ-HĐQT.FECON	20/11/2018	Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt

Các Quyết định

STT	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2018/QĐ-HĐQT.FECON	05/01/2018	Thành lập Hội đồng đánh giá chung khảo sáng kiến cải tiến năm 2017
2	02/2018/QĐ-HĐQT.FECON	18/01/2018	Ban hành Quy định tổ chức công việc và quản trị đội ngũ quản lý dự án
3	03/2018/QĐ-HĐQT.FECON	19/01/2018	Thành lập Hội đồng đánh giá hiệu quả công việc năm 2017
4	04/2018/QĐ-HĐQT.FECON	31/01/2018	Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Nguyễn Quốc Bảo
5	05/2018/QĐ-HĐQT.FECON	31/01/2018	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc trung tâm thiết bị của Nguyễn Đức Diện
6	06/2018/QĐ-HĐQT.FECON	31/01/2018	Bổ nhiệm Quyền giám đốc Trung tâm thiết bị Đặng Xuân Tình
7	07/2018/QĐ-HĐQT.FECON	05/02/2018	Sáp nhập Phòng Quản lý Thiết bị vào Trung tâm thiết bị kể từ ngày 06/02/2018
8	08/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/02/2018	Sáp nhập Đội thi công số 3 vào Ban Dự án 1
9	09/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/02/2018	Sáp nhập Đội thi công số 4 vào Ban Dự án 2
10	10/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/02/2018	Thành lập và Bổ nhiệm Trưởng Ban Dự án 8
11	11/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/02/2018	Thành lập Ban Dự án Xây dựng Công nghiệp
12	12/2018/QĐ-HĐQT.FECON	27/02/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Kỹ thuật Nguyễn Văn Hưng
13	13/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/02/2018	Chuyển đổi loại hình Công ty: Công ty TNHH Đầu tư Hạ tầng FECON chuyển đổi thành Công ty cổ phần năng lượng FECON
14	14/2018/QĐ-HĐQT.FECON	05/03/2018	Thành lập doanh nghiệp và cử người đại diện phần vốn góp Công ty cổ phần năng lượng Vĩnh Hào 6
15	15/2018/QĐ-HĐQT.FECON	22/03/2018	Khoán lợi nhuận Dự án Nhà máy ô tô Vinfast Hải Phòng
16	16/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Sáp nhập Phòng Tài chính và Ban chiến lược kế hoạch thành Phòng Tài chính - Kế hoạch
17	17/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Bổ nhiệm ông Trần Phương giữ vị trí Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch
18	18/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Song Thanh giữ vị trí Giám đốc Viện Nền móng & CT ngầm

19	19/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Thay đổi chức danh của Bà Trần Thị Ái Vân: từ Giám đốc thành Phó Giám đốc Viện nền móng & CT ngầm
20	20/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Điều chuyển & bổ nhiệm bà Nguyễn Mai Trang giữ vị trí Phó Giám đốc Viện nền móng & CT ngầm
21	21/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Bổ nhiệm bà Bùi Thị Vân Thanh giữ vị trí Chánh Văn phòng Công ty cổ phần FECON
22	22/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Thông qua phương án nhân sự lãnh đạo, quản lý cho các đơn vị thành viên
23	22A/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/03/2018	Ủy quyền đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty CP FECON S & C
24	23/2018/QĐ-HĐQT.FECON	02/04/2018	Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018
25	24/2018/QĐ-HĐQT.FECON	02/04/2018	Thành lập Ban đánh giá, thanh lý tài sản cố định của Công ty
26	25/2018/QĐ-HĐQT.FECON	06/04/2018	Hỗ trợ kinh phí xây dựng Hội trường của Trường THPT Ý Yên
27	26/2018/QĐ-HĐQT.FECON	31/03/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Hưng làm Trưởng phòng An toàn lao động
28	27/2018/QĐ-HĐQT.FECON	02/03/2018	Ủy quyền đại diện quản lý vốn góp tại Công ty CP năng lượng FECON
29	28/2018/QĐ-HĐQT.FECON	10/03/2018	Ủy quyền đại diện quản lý vốn góp của Công ty CP năng lượng Vĩnh Hào 6
30	30/2018/QĐ-HĐQT.FECON	18/05/2018	Thay đổi người đại diện vốn và kiểm soát vốn tại Công ty CP FECON South
31	31/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/05/2018	Thay đổi người đại diện vốn và kiểm soát vốn tại Công ty CP nông nghiệp hữu cơ Đông Khê
32	32/2018/QĐ-HĐQT.FECON	30/05/2018	Cử người đại diện vốn tại Công ty CP khoáng sản FECON Hải Đăng
33	33/2018/QĐ-HĐQT.FECON	28/5/2018	Cử nhân sự đi công tác tại Nhật Bản
34	34/2018/QĐ-HĐQT.FECON	20/06/2018	Miễn nhiệm vị trí Trưởng ban Dự án 4 đối với ông Nguyễn Văn Hưng
35	35/2018/QĐ-HĐQT.FECON	20/06/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hưng giữ chức vụ Giám đốc Dự án phụ trách mảng tường vây & cọc khoan nhồi
36	36/2018/QĐ-HĐQT.FECON	08/08/2018	Cử Cán bộ đi công tác tại Hàn Quốc
37	37/2018/QĐ-HĐQT.FECON	21/09/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Indonesia
38	38/2018/QĐ-HĐQT.FECON	05/11/2018	Thành lập Công ty CP thiết bị FECON & cử người đại diện vốn góp
39	39/2018/QĐ-CTHĐQT.FECON	29/11/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Hàn Quốc
40	40/2018/QĐ-CTHĐQT.FECON	21/11/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Trung Quốc

III. Ban kiểm soát (Năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng Ban	24/4/2015	5	100%	
2	Nguyễn Chí Công	Thành viên	19/4/2013	5	100%	
3	Bùi Thanh Tùng	Thành viên	19/4/2013	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Ban kiểm soát duy trì họp định kỳ hàng quý để đánh giá tình hình công việc cũng như đề chủ động thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và kiểm soát tuân thủ hoạt động của toàn hệ thống trên cơ sở các văn bản quản trị công ty. Cụ thể kết quả các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau.

Thời gian	Nội dung
Quý I/2018	<ul style="list-style-type: none">Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2017Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2017Đề xuất, lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018
Quý II/2018	<ul style="list-style-type: none">Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/03/2018Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro
Quý III/2018	<ul style="list-style-type: none">Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2018Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro
Quý IV/2018	<ul style="list-style-type: none">Thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/09/2018

- | | |
|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none">• Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro |
|--|--|

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã luôn có sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích cao nhất của Công ty, của Cổ đông, tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và các quy chế quản trị công ty. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Ngoài ra, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi công việc giữa các thành viên trong Ban, tham gia cuộc họp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, đơn vị kiểm toán độc lập, các đơn vị tư vấn để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và đưa ra khuyến nghị trong năm 2018 theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty như sau:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty;
- Thực hiện kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trong hệ thống FECON, Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ của Công ty;
- Giám sát sự biến động về tình hình nắm giữ cổ phần FCN của những cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành;
- Thực hiện các công việc khác theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Điều lệ Công ty,

Trong 6 năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của Cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty đã tham gia khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty của Ủy ban chứng khoán nhà nước là 07 thành viên HĐQT, bao gồm: ông Phạm Việt Khoa, ông Hà Thế Phương, ông Trần Trọng Thắng, ông Hà Thế Lộng, ông Phạm Quốc Hùng, ông Nguyễn Quang Hải, ông Hà Cửu Long; và 2 thành viên Ban kiểm soát là Nguyễn Chí Công, Bùi Thanh Tùng. Bên cạnh đó, Kế toán trưởng, người đại diện Công bố thông tin của Công ty và thành viên của Ban Pháp Chế - Thư ký cũng đã tham gia và được cấp chứng chỉ.

Công ty cũng thường xuyên tổ chức Các khóa đào tạo nội bộ thường kỳ liên quan đến kỹ năng quản lý và hoạt động của Công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Chi tiết tại phụ lục đính kèm

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn: không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại phụ lục đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu (CP)	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Quốc Hùng	Người nội bộ	920.681	1,025	408.125	0,433	Bán cổ phiếu

2	Hà Thế Lộng	Người nội bộ	518.809	0,577	431.107	0,457	Bán cổ phiếu
3	Trần Trọng Thắng	Người nội bộ	1.281.850	1,427	1.088.692	1,154	Bán cổ phiếu
4	Nguyễn Văn Thanh	Người nội bộ	248.230	0,276	264.096	0,280	Mua cổ phiếu
5	Hà Thế Phương	Người nội bộ	1.089.722	1,213	1.443.279	1,530	Mua cổ phiếu
6	Phạm Việt Khoa	Người nội bộ	6.096.636	6,940	5.876.467	6,229	Bán cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



PHẠM VIỆT KHOA

CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Đến hết ngày 31/12/2018

Mã Cổ phiếu: FCN

Danh sách đính kèm Báo cáo Quản trị năm 2018. Số: 83A/2018/CV-TCKH.FECON

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
I	Hội Đồng Quản Trị:							
1	Phạm Việt Khoa						5.876.467	6,23
	<i>Người có liên quan:</i>							
1.1	Phạm Hồng						267.960	0,28
1.2	Hà Thị Tuyên						0	0
1.3	Lê Thị Thu Hà						350	0
1.4	Phạm Lê Hà Anh						0	0
1.5	Phạm Lê Hà An						-	-
1.6	Phạm Lê Lâm Anh						-	-
1.7	Phạm Quốc Hùng						408.125	0,43
1.8	Phạm Thị Minh Hoa						14.874	0,02



STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
2	Hà Thế Lộc						431.107	0,46
Người có liên quan:								
2.1	Nguyễn Ánh Tuyết						6.357	0,01
2.2	Hà Huy Phong						0	0
2.3	Hà Mạnh Tùng						-	-
2.4	Hà Thị Tuyên						-	-
2.5	Hà Thế Hồng						26.149	0,03
2.6	Hà Thị Bích						8	0
2.7	Hà Thị Bốn						1	0
2.8	Hà Thế Phương						1.443.279	1,53
2.9	Hà Thị Tâm						1.687	0
2.10	Hà Thị Chín						1.702	0
2.11	Hà Thị Lý						0	0
3	Trần Trọng Thắng						1.088.692	1,15
Người có liên quan:								
3.1	Hà Thị Minh Châu						0	0
3.2	Nguyễn Hồng Nhung						-	-
3.3	Trần Gia Khanh						-	-
3.4	Trần Giang Nam						-	-
3.5	Trần Thị Yến Thoa						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
4	Hà Thế Phương						1.443.279	1,53
<i>Người có liên quan:</i>								
4.1	Phan Thị Kim Minh						0	0
4.2	Hà Hải Yến						4	0
4.3	Hà Thị Hồng Vân						4	0
4.4	Hà Mai Anh						0	0
4.5	Hà Thị Tuyên						-	-
4.6	Hà Thế Hồng						26.149	0,03
4.7	Hà Thị Bích						8	0
4.8	Hà Thị Bón						1	0
4.9	Hà Thế Lòng						431.107	0,46
4.10	Hà Thị Tâm						1.687	0
4.11	Hà Thị Chin						1.702	0
4.12	Hà Thị Lý						0	0
5	Phạm Quốc Hùng						408.125	0,43

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
<i>Người có liên quan:</i>								
5.1	Phạm Hồng						267.960	0,28
5.2	Hà Thị Tuyên						0	0
5.3	Phạm Quốc Khánh						-	-
5.4	Phạm Ngọc Khánh						-	-
5.5	Phạm Việt Khoa						5.876.467	6,23
5.6	Phạm Thị Minh Hoa						14.874	0,02
6	Nguyễn Quang Hải						251.798	0,27
<i>Người có liên quan:</i>								
6.1	Nguyễn Thị Sim						0	0
6.2	Phạm Kim Long						-	-
6.3	Nguyễn Tin Hoàng						-	-
6.4	Nguyễn Tin Hiếu						-	-
6.5	Nguyễn Ánh Tuyết						6.357	0,01
6.6	Han Bích Hồng						0	0
6.7	Nguyễn Hải Yên						-	-
7	Hà Cửu Long						897.275	0,95
<i>Người có liên quan:</i>								

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
7.1	Hà Thế Hồng						26.149	0,03
7.2	Vũ Thị Thoa						0	0
7.3	Trần Thị Hà Giang						-	-
7.4	Hà Thảo Vân						-	-
7.5	Hà Thảo Nguyên						-	-
7.6	Hà Lâm Tường						-	-
7.7	Hà Thị Hương						142.954	0,15
7.8	Hà Thị Giang						0	0
7.9	Hà Thị Thủy						-	-
8	Takano Satoshi						0	0
8.1	Takano Mitsuo						-	-
8.2	Takano Nobuko						-	-
8.3	Lê Thị Tuyết Hương						-	-
8.4	Lê Đại Các Phương						-	-
8.5	Takano Khánh Tường						-	-
8.6	Takano Yasushi						-	-
9	Phùng Tiến Trung						306.738	0,33

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
<i>Người có liên quan:</i>								
9.1	Phùng Hữu Trí						0	0
9.2	Nguyễn Thị Nguyệt						-	-
9.3	Nguyễn Thị Hoàng Hà						-	-
9.4	Phùng Thu Trà						-	-
1.5	Phùng Thu Trang						-	-
1.6	Phùng Nguyệt Hà						114.370	0,12
II Ban Kiểm Soát:								
I	Phạm Thị Hồng Nhưng						26.687	0,03
<i>Người có liên quan:</i>								
1.1	Phạm Đức Năng						0	0
1.2	Nguyễn Thị Huệ						-	-
1.3	Phạm Hồng Giang						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
1.4	Phạm Hồng Khánh An						-	-
2	Bùi Thanh Tùng	Thành viên BKS	PD52, A2 Chùa Bộc, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	012834142	25/11/2005	Hà Nội	253.207	0,27
Người có liên quan:								
2.1	Trần Thị Tung						0	0
2.2	Lê Thị Thu Hương						3.286	0
2.3	Bùi Lê Trang Nhung						0	0
2.4	Bùi Lê Tùng Linh						-	-
2.5	Bùi Thị Kim Anh						-	-
2.6	Bùi Thị Bách						-	-
3	Nguyễn Chí Công						778.107	0,82
Người có liên quan:								
3.1	Trần Thị Chấn						0	0
3.2	Phùng Thị Bích Ngọc						-	-
3.3	Nguyễn Khánh Linh						-	-
3.4	Nguyễn Trí Dũng						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
3.5	Nguyễn Anh Tuấn						-	-
3.6	Nguyễn Quyết Tiến						-	-
3.7	Nguyễn Trung Thành						-	-
3.8	Nguyễn Thùy Hằng						-	-
3.9	Nguyễn Đức Bằng						-	-
III	Cổ đông nội bộ:							
1	Trần Phương						9.216	0,01
	Người có liên quan:							
1.1	Nguyễn Thị Vinh						0	0
1.2	Trần Văn Luyh						-	-
1.3	Nguyễn Thu Trang						-	-
1.4	Trần Quân						-	-
2	Nguyễn Hồng Luyện						41.538	0,04
	Người có liên quan:							
2.1	Nguyễn Văn Thi						0	0
2.2	Phạm Thị Út						-	-
2.3	Phạm Thị Hồng Phương						-	-
2.4	Nguyễn Nguyễn Lâm						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
2.5	Nguyễn Văn Long						-	-
2.6	Nguyễn Thị Yên						-	-
3	Nguyễn Văn Thanh						264.096	0,28
Người có liên quan:								
3.1	Nguyễn Xuân Diệu						0	0
3.2	Phạm Thị Nga						-	-
3.3	Nguyễn Thị Thúy						-	-
3.4	Nguyễn Thị Hoài						-	-
3.5	Nguyễn Nhật Nam						-	-
3.6	Nguyễn Hoài Bảo Ngọc						-	-
4	Tạ Công Thanh Vinh						61.750	0,07
Người có liên quan:								
4.1	Phạm Thị Thanh Thúy						0	0
4.2	Ngô Phương Hồng Thúy						-	-
4.3	Tạ Công Uy Long						-	-
5	Nguyễn Thị Ngọc Linh						13.167	0,01
Người có liên quan:								
5.1	Nguyễn Quốc Thắng						0	0
5.2	Phan Thị Lôi						-	-
5.3	Nguyễn Đức Long						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
5.4	Nguyễn Minh Lâm						-	-
5.5	Nguyễn Tuệ Minh						-	-
5.6	Nguyễn Ngọc Bằng						-	-
6	Nguyễn Thị Nghiên						9.208	0,01
Người có liên quan:								
6.1	Nguyễn Đăng Kiên						0	0
6.2	Hoàng Thị Bút						-	-
6.3	Nguyễn Thanh Khương						-	-
6.5	Nguyễn Nhật Minh						-	-
6.6	Nguyễn Thành Nam						-	-
6.7	Nguyễn Đăng Thắng						-	-
7	Muôn Văn Chiến						19.750	0,02
Người có liên quan:								
7.1	Trần Thị Canh						0	0
7.2	Nguyễn Thị Hồng Phúc						-	-
7.3	Muôn Thế Hùng						-	-
7.4	Muôn Thị Cúc						-	-
7.5	Muôn Thị Hoa						-	-
7.6	Muôn Thị Xuyên						-	-
7.7	Muôn Văn Cường						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %
7.8	Muôn Thị Dung						-	-
7.9	Muôn Thị Dinh						-	-
7.10	Muôn Văn Thắng						-	-
8	Nguyễn Anh Tuấn						84.000	0,09
Người có liên quan:								
8.1	Nguyễn Hồng Đạt						0	0
8.2	Dương Thị Huệ						-	-
8.3	Nguyễn Hoài Sơn						-	-
8.4	Nguyễn Anh Tú						-	-
8.5	Đỗ Thu Thủy						-	-
8.6	Nguyễn Hương Ly						-	-
8.7	Nguyễn Hương Giang						-	-
9	Lê Quang Hanh						61.750	0,07
	<i>Người có liên quan:</i>							
9.1	Lê Quang Huy						0	0
9.2	Trần Thị Phấn						-	-
9.3	Lê Thị Cẩm Bình						-	-
9.4	Nguyễn Thị Lan Hương						-	-
9.5	Lê Quang Hoan						-	-
9.6	Lê Quang Hiến						-	-

STT	Họ và tên	Chức vụ / Quan hệ	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %	
10	Nguyễn Hoàng Long						55.167	0,06	
	<i>Người có liên quan:</i>								
10.1	Nguyễn Hoàng Kim						0	0	
10.2	Nguyễn Thị Thuần						-	-	
10.3	Nguyễn Thị Hà						-	-	
10.4	Nguyễn Thị Thúy Hoa						-	-	
10.5	Phan Thị Vân Anh						-	-	
10.6	Nguyễn Khánh Chi						-	-	
11	Nguyễn Quốc Bảo						9.216	0,01	
	<i>Người có liên quan:</i>								
11.1	Trình Thị Minh Phú						0	0	
11.2	Nguyễn Thị Huyền Trang						-	-	
11.3	Lê Việt Hà						-	-	
11.4	Nguyễn Bảo Hà Vy						-	-	

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2018



PHẠM VIỆT KHOA